



HỌC VIỆN NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM
VIETNAM NATIONAL UNIVERSITY OF AGRICULTURE

Experience in building a safe vegetable value chain according to VietGAP and organic vegetables according to TCVN 11041-2:2017 in highland Van Son commune, Tan Lac District, Hoa Binh province.

PhD. Nguyen Thi Ngoc Dinh

Head of Department of Experimental Methods and Biostatistics, Faculty of Agronomy, Vietnam National University of Agriculture, Hanoi, Vietnam

Phone number: +0084968441689

Email: ntndinh@vnua.edu.vn



HỌC VIỆN NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM
VIETNAM NATIONAL UNIVERSITY OF AGRICULTURE

ORGANIC AGRICULTURE DEFINITION

The Definition of Organic Agriculture (IFOAM, 2007)

“Organic agriculture is a production system that sustains the health of soils, ecosystems and people. It relies on ecological processes, biodiversity and cycles adapted to local conditions, rather than the use of inputs with adverse effects. Organic agriculture combines tradition, innovation and science to benefit the shared environment and promote fair relationships and a good quality of life for all involved.”

ORGANIC AGRICULTURE DEFINITION



Enhance soil health



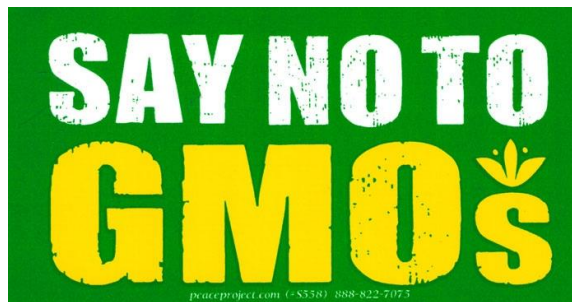
Enhance biodiversity and ecological cycles



Using compost fertilizer



Do not use chemicals



Do not use GMOs



Fair



HỌC VIỆN NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM
VIETNAM NATIONAL UNIVERSITY OF AGRICULTURE

PRINCIPLES OF ORGANIC AGRICULTURE

PRINCIPLES OF ORGANIC AGRICULTURE

Following IFOAM, Organic agriculture is based on the following principles :

- ❖ Nguyên tắc về sức khỏe (The principle of health)
- ❖ Nguyên tắc về sinh thái (The principle of ecology)
- ❖ Nguyên tắc về sự công bằng (The principle of fairness)
- ❖ Nguyên tắc về sự quan tâm (The principle of care)

Several organic certifications in the world

EU ORGANIC BIO LOGO - CHỨNG NHẬN THỰC PHẨM HỮU CƠ CỦA LIÊN MINH CHÂU ÂU EU



JAS (JAPANESE AGRICULTURAL STANDARD) CHỨNG NHẬN TIÊU CHUẨN CỦA BỘ NÔNG NGHIỆP NHẬT BẢN



COR CANADA ORGANIC REGIME - CHỨNG NHẬN THỰC PHẨM HỮU CƠ CANADA

ACO - AUSTRALIAN CERTIFIED ORGANIC - CHỨNG NHẬN HỮU CƠ CỦA PHÚC ÚC



USDA - CHỨNG NHẬN HỮU CƠ CỦA MỸ



IFOAM - INTERNATIONAL FEDERATION OF ORGANIC AGRICULTURE MOVEMENTS CERTIFICATION - LIÊN ĐOÀN QUỐC TẾ CÁC PHONG TRÀO CANH TÁC NÔNG NGHIỆP HỮU CƠ



Certified organic standards in Vietnam



**VIETNAM
CERTIFIED
ORGANIC**

(TCVN 11041-1:2017; ND 109/2018/ND-CP)

PGS Vietnam organic Agriculture certificate



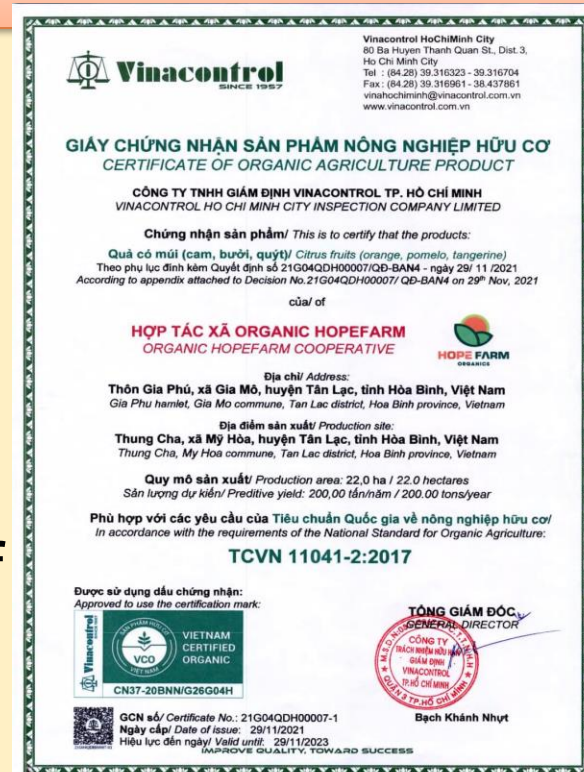
**HỮU CƠ
ORGANIC**



Current status of organic production in the world and Vietnam

❖ According to statistics from FiBL and IFOAM (2023), in 2021 there will be:

- ✓ The total area of organic production land in the world is 76.4 million hectares, accounting for 1.6% of the total arable land area, with 3.7 million organic producers worldwide
- ✓ The area of organic agricultural production land in Vietnam has only reached 74,540 hectares, accounting for 0.6% of the total arable land area.



Current status of organic production in Vietnam

Country/Territory	Organic agri. land 2020 [ha]	Organic agri. land 2021 [ha]	1 year growth [ha]	1 year growth [%]	10 years growth [ha]	10 years growth [%]
Viet Nam	65'520	74'540	9'020.0	13.8	38'254.5	105.4

Table 8: World: Organic areas: Agricultural land (including conversion areas) and further organic areas by country 2021

Country/Territory	Agriculture [ha]	Aqua-culture [ha]	Forest [ha]	Wild collection [ha]*	Other non-agri. land [ha]	Total [ha]
Viet Nam	74'540	40'623		3'943		119'105

Value chain concept

The value chain is the entire set of activities necessary to bring a product or service from its conception, through the various stages of production (including many stages of the physical transformation process) from input materials to product distribution to final consumers and even disposal after use.

(Kaplinsky & Morris, 2001)

Value Chain: Cost and control at every Link



METHODS FOR BUILDING A MANAGEMENT MODEL IN THE ORGANIC PRODUCT CHAIN

B1 Identify target customers of organic products

B2 Build a quality management system for organic products

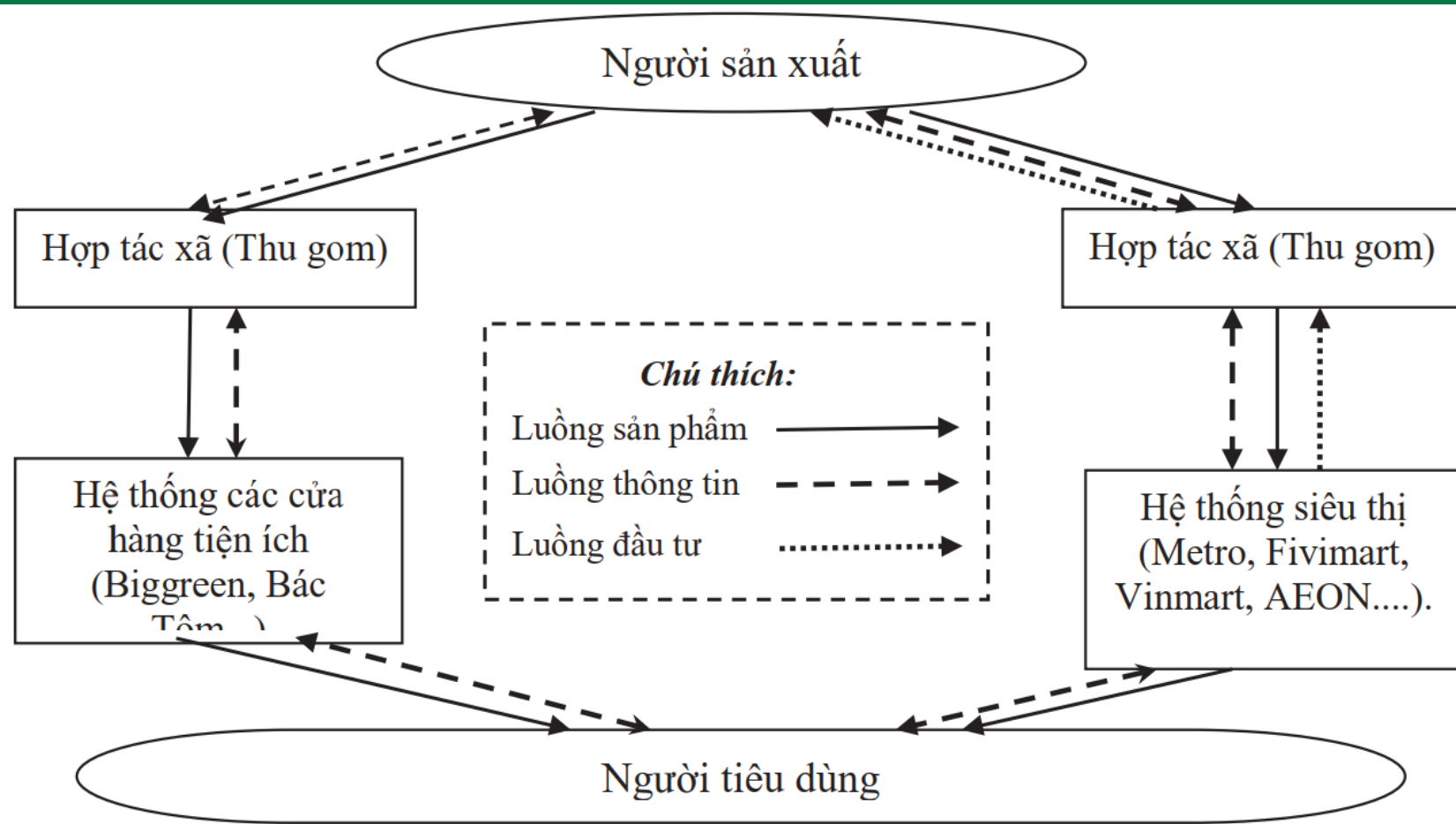
B3 Build a good post-harvest product management system

B4 Develop product purchasing contracts

B5 Branding and product traceability information

B6 Marketing and promotion of organic products

SAFE VEGETABLE VALUE CHAIN IN MOC CHAU

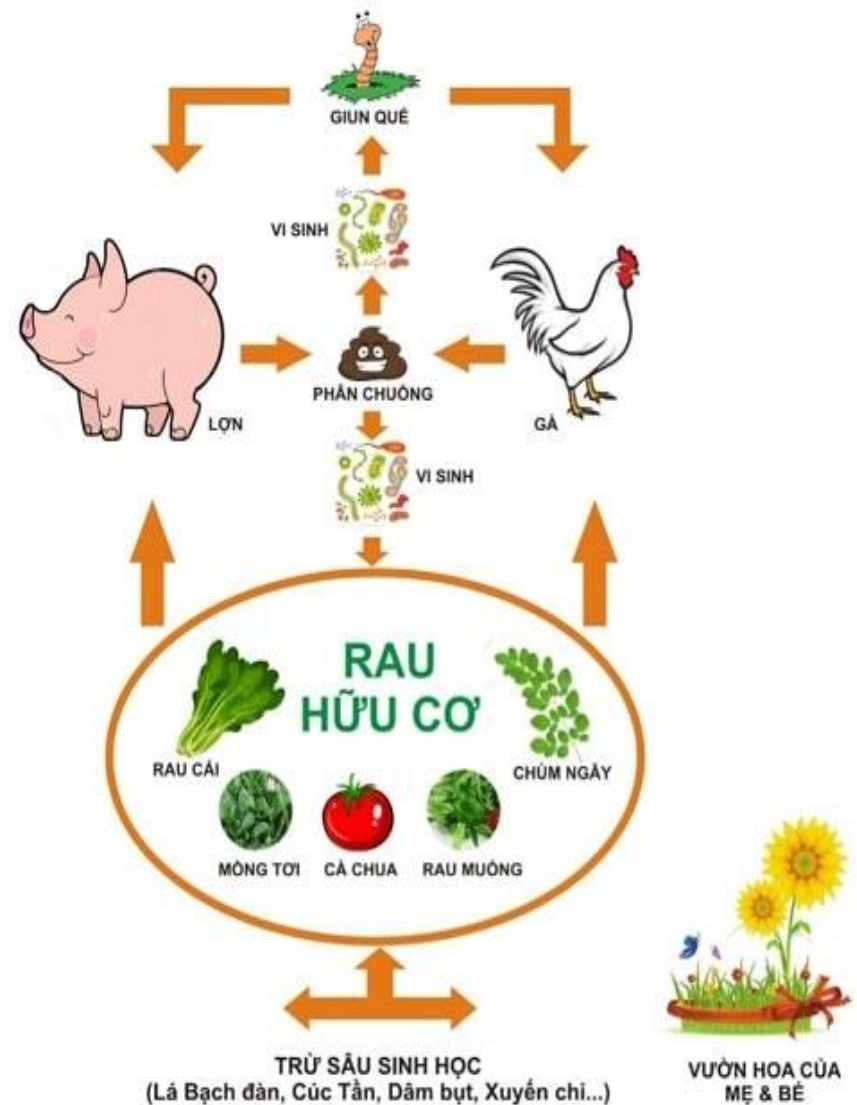


Sơ đồ 2.5. Chuỗi giá trị rau an toàn Mộc Châu

(Đào Thế Anh và cs., 2020)

CONCEPT OF CIRCULAR AGRICULTURE

(*NNTH - circular agriculture*)
NNTH associated with recycling and reuse of agricultural waste. There are many different definitions of *NNTH*, but in general, it is said that *NNTH* is a method of agricultural production in a closed cycle in which waste or by-products of this production process are inputs to the process other production.

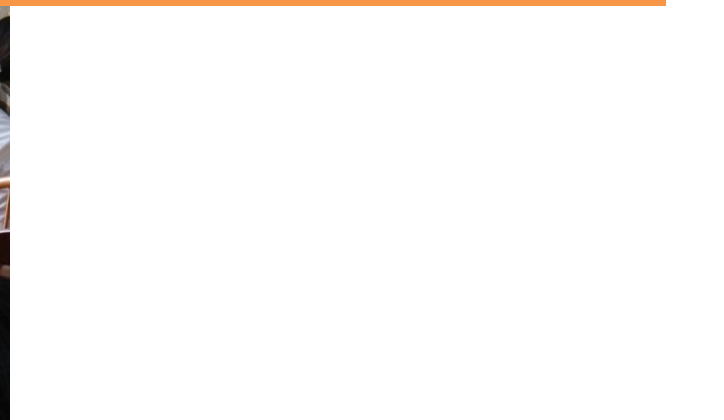


Experience in building a safe vegetable value chain according to VietGAP and organic vegetables according to TCVN 11041-2:2017 in highland Van Son commune, Tan Lac District, Hoa Binh province.

Steps in chain development

- ❖ Investigate the current status of safe and organic vegetable production, identify safe and organic vegetable production areas
- ❖ Build a cooperative group to produce safe and organic vegetables in Van Son, hire a certification assessment organization, and build a production management model at the cooperative group.
- ❖ Produced according to VietGAP and Vietnamese organic standards, researching and perfecting safe and organic production processes.
- ❖ Organize training, build models, organize seminars to connect consumption, build brands, designs, and packaging
- ❖ Marketing and promoting safe vegetable products and organic vegetables on channels via zalo, facebook, tiktok, commercial platforms such as voso, postmart...

Investigate the current status of safe and organic vegetable production, identify safe and organic vegetable production areas



Investigate the current status of safe and organic vegetable production, identify safe and organic vegetable production



Survey before arranging the experiment



Identifying some varieties of off-season vegetables (Summer-Autumn crop season) suitable for the ecology of some highland communes in Tan Lac district

Time: 3/2023 – 9/2023

Testing varieties and seasons for off-season tomatoes



Identifying some varieties of off-season vegetables (Summer-Autumn crop season) suitable for the ecology of some highland communes in Tan Lac district

Testing varieties and seasons for off-season cabbage



organic vegetables for some vegetables with high economic value in some highland communes of Tan Lac district

Time 4/2023 – 9/2023

Determine the amount of organic fertilizer for off-season tomatoes



**organic vegetables for some vegetables with high economic value in
some highland communes of Tan Lac district**

**Determine the amount of organic fertilizer for off-season
green raddish**



**organic vegetables for some vegetables with high economic value in
some highland communes of Tan Lac district**

**Determine the amount of organic fertilizer for off-season
green raddish**



Completing the technique production of safe vegetables and off-season organic vegetables for some vegetables with high economic value in some highland communes of Tan Lac district

Experts came to advise on certification



Completing the technique production of safe vegetables and off-season organic vegetables for some vegetables with high economic value in some highland communes of Tan Lac district

Experts took the soil samples and samples raddish



Image of organic production area



Image of organic production area



GIẤY CHỨNG NHẬN SẢN PHẨM PHÙ HỢP
TIÊU CHUẨN VIỆT NAM VỀ NÔNG NGHIỆP HỮU CƠ
CERTIFICATE OF CONFIRMITY FOR PRODUCTS FOLLOWING
VIETNAMESE STANDARD ON ORGANIC AGRICULTURE

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Independence - Freedom - Happiness



CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG NHẬN VÀ KIỂM NGHIỆM FAO
FAO CERTIFICATION AND TESTING JOINT STOCK COMPANY
Mã số đăng ký/Registration code: CN 45 - 20 BNN

CHỨNG NHẬN CERTIFICATE TỔ HỢP TÁC SẢN XUẤT RAU AN TOÀN, RAU HỮU CƠ XÃ VÂN SƠN

Địa chỉ/ Address:

Xóm Chiềng, xã Vân Sơn, huyện Tân Lạc, tỉnh Hoà Bình
Chieng hamlet, Van Son commune, Tan Lac district, Hoa Binh province

Mã số được chứng nhận sản phẩm hữu cơ/ Certification code: FAO-HCCĐ-TT-17-23-01

Địa chỉ sản xuất/ Address of product:

Xóm Chiềng, xã Vân Sơn, huyện Tân Lạc, tỉnh Hoà Bình
Chieng hamlet, Van Son commune, Tan Lac district, Hoa Binh province

Sản phẩm/ Product: Cà chua, Cải củ/ Tomato, Turnip

Diện tích sản xuất/ Acreage: 0,1 ha (Phụ lục I kèm theo/ Attached appendix I)

Số hộ dân/ Number of farmers: 01 hộ/ 01 farmer (Phụ lục II kèm theo/ Attached appendix II)

Sản lượng dự kiến/ Expected quantity: 3,8 tấn/năm/ 3,8 tons/year

CHỨNG NHẬN CÁC SẢN PHẨM TRONG GIAI ĐOẠN CHUYỂN ĐỔI PHÙ HỢP TCVN
VỀ NÔNG NGHIỆP HỮU CƠ

CERTIFICATE FOR PRODUCTS IN CONVERTING FOLLOWING VIETNAMESE STANDARD ON ORGANIC AGRICULTURE
(TCVN 11041-2:2017)

GIẤY CHỨNG NHẬN CÓ HIỆU LỰC KẾ TỪ NGÀY KÝ ĐẾN NGÀY 05 THÁNG 07 NĂM 2024
THE VALIDITY PERIOD OF CERTIFICATE TAKES EFFECT FROM THE SIGNING DATE AND VALIDATES UNTIL
JULY 05th, 2024



Cần Thơ, ngày 06 tháng 07 năm 2023
Can Tho, July 06th, 2023

ĐƯỢC SỬ DỤNG DẤU CHỨNG NHẬN
Use the certificate mark:

TỔNG GIÁM ĐỐC
GENERAL DIRECTOR



Image of safe vegetable (VietGAP) production area



Image of safe vegetable (VietGAP) production area

**TỔ HỢP TÁC SẢN XUẤT RAU AN TOÀN,
RAU HỮU CƠ XÃ VÂN SƠN**
SẢN PHẨM: CÀ CHUA, CẢI BẮP CỦ CẢI
DIỆN TÍCH: 0,1 HA
TIÊU CHUẨN: TCVN 11892-1:2017
**ĐỊA CHỈ: XÓM CHIỀNG, XÃ VÂN SƠN,
HUYỆN TÂN LẠC, TỈNH HOÀ BÌNH**



FAO
CERTIFICATION AND TESTING

GIẤY CHỨNG NHẬN
CERTIFICATE
Chứng nhận cho/ Certificate for:

TỔ HỢP TÁC SẢN XUẤT
RAU AN TOÀN, RAU HỮU CƠ XÃ VÂN SƠN

Địa chỉ/ Address:
Xóm Chiềng, xã Vân Sơn, huyện Tân Lạc, tỉnh Hoà Bình
Chieng hamlet, Van Son commune, Tan Lac district, Hoa Binh province

Địa điểm sản xuất/ Address of product:
Xóm Chiềng, xã Vân Sơn, huyện Tân Lạc, tỉnh Hoà Bình
Chieng hamlet, Van Son commune, Tan Lac district, Hoa Binh province

Sản phẩm/ Product: Cà chua, Cải bắp, Cải củ/ Tomato, Cabbage, Turnip

Diện tích sản xuất/ Acreage: 0,1 ha (Phụ lục I kèm theo/ Attached appendix I)

Số hộ dân/ Number of farmers: 01 hộ/ 01 farmer (Phụ lục II kèm theo/ Attached appendix II)

Sản lượng dự kiến/ Expected quantity: 4,9 tấn/năm/ 4,9 tons/year

**CHỨNG NHẬN PHÙ HỢP QUY TRÌNH THỰC HÀNH SẢN XUẤT
NÔNG NGHIỆP TỐT CHO LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT THEO TCVN 11892-1:2017**

VietGAP
Certification in accordance with Vietnamese Good Agricultural Practices,
TCVN 11892-1:2017

ĐƯỢC SỬ DỤNG DẤU CHỨNG NHẬN
Use the certificate mark:

TỔNG GIÁM ĐỐC
GENERAL DIRECTOR

Trần Như Ý

Mã số CN/ Certification code : FAO-VG-TT-17-23-01
Ngày cấp/ Issue date : 07/07/2023
Hiệu lực đến/ Expiry date : 06/07/2026

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG NHẬN VÀ KIỂM NGHIỆM FAO
(FAO CERTIFICATION AND TESTING JOINT STOCK COMPANY)
Trụ sở chính/Address:
E4 - 2, Lê Văn Tường, KDC 586, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ
E4-2, Le Van Tuong, Residential area 586, Phu Thu ward, Cai Rang district, Can Tho City

Website:
<http://fao.com.vn>

Điện thoại/Phone:
0969 444 096

농업 기업 viet nam



THANK YOU!